

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16/6/2023

*“V/v Ly hôn, nuôi con chung
khi ly hôn”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Khải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Văn Hữu.
2. Ông Bùi Đức Quảng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự sau đây:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị Thu Hà**, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Gắn, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Hà: Ông **Bùi Đức Dũng** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

2. *Bị đơn:* Anh **Tổng Văn Ngọc**, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Xóm Gắn, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Hiện nay anh Tổng Văn Ngọc đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Xuân - Tp Hà Nội.

Địa chỉ: Xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, Tp Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Ngọc: Ông **Lã Thành Công** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

(Chị Hà và anh Ngọc đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông Dũng và ông Công có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 10/3/2023, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nguyên đơn chị Bùi Thị Thu Hà trình bày: Năm 2014 chị Hà xây dựng gia đình với anh Tống Văn Ngọc, hai bên có tự do tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình nhà anh Ngọc ở xã Phú Lương, huyện Đại Từ một thời gian ngắn, sau đó vợ chồng bàn với nhau chuyển về quê chị Hà ở xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn để ở, làm ăn buôn bán, vợ chồng được bố mẹ chị Hà cho mượn đất để làm nhà ra ở riêng độc lập về kinh tế. Đến đầu năm 2018 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, lý do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không chịu nhường nhịn chia sẻ với nhau do đó thường xuyên dẫn đến cãi nhau, xúc phạm nhau. Mặt khác bản thân anh Ngọc hay chơi bời, không tập trung tu trí làm ăn lo cho gia đình, chính vì đua đòi chơi bời theo bạn bè nên anh Ngọc đã sử dụng ma túy, vi phạm pháp luật và phải đi tù năm 2019, đến đầu năm 2020 anh Ngọc ra tù nhưng không chịu khó làm ăn lương thiện, mặc dù chị Hà và gia đình hai bên nội ngoại có khuyên bảo, tha thứ rất nhiều lần nhưng anh Ngọc không có suy nghĩ, thay đổi gì. Đến đầu năm 2022 anh Ngọc đi làm ăn xa nhà không giữ được bản thân lại vi phạm pháp luật và hiện nay đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Xuân - Hà Nội. Từ khi anh Ngọc đi chấp hành án tại trại giam chị Hà không đến thăm gặp, cũng không nói chuyện gì với anh Ngọc. Nay chị Hà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân với anh Ngọc không đem lại hạnh phúc, nếu cứ tiếp diễn cuộc hôn nhân này sẽ làm khổ cả hai bên, vì vậy chị Hà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngọc để giải phóng cho nhau, ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: Chị Bùi Thị Thu Hà trình bày vợ chồng có với nhau 02 con chung là cháu Tống Thị Kim Ngân, sinh ngày 11/12/2014 và cháu Tống Thị Kim Xuyên, sinh ngày 19/9/2016, hiện các cháu đang ở cùng với chị Hà và ông bà ngoại từ

khi các cháu còn nhỏ cho đến nay, các cháu đều có hộ khẩu thường trú tại xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn và đang theo học tại các điểm trường tại xã Tân Minh. Ly hôn chị Hà xin được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến khi các cháu thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Ngọc cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại chị Hà đang làm nhân viên ở trường mầm non xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn có thu nhập ổn định, ngoài ra chị Hà còn chăn nuôi, làm nông nghiệp, chị và hai con ở nhà riêng tại xã Tân Minh, có chỗ ở ổn định, đáp ứng với nhu cầu cuộc sống, chị Hà khẳng định sẽ đảm bảo điều kiện về kinh tế, môi trường sống tốt nhất cho các con chung khôn lớn, trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị Bùi Thị Thu Hà trình bày vợ chồng không có, ly hôn chị không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với bị đơn: Anh Tống Văn Ngọc đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân, địa chỉ: Xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn có công văn và quyết định ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Tp Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai đã gửi kết quả ủy thác thu thập chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn gồm: Biên bản bàn giao thông báo về việc thụ lý vụ án, bản tự khai, đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Cụ thể tại bản tự khai ngày 11/5/2023 bị đơn anh Tống Văn Ngọc trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngọc và chị Hà có tự do tìm hiểu tự nguyện lập gia đình với nhau năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng chuyển về xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn để ở, trong quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì. Đến năm 2019 anh Ngọc có chơi bời và sử dụng ma túy, anh phải đi chấp hành án đến tháng 4 năm 2020 anh Ngọc đã ra tù vợ chồng về vẫn chung sống với nhau bình thường. Đến năm 2022 anh Ngọc phạm tội và bị Tòa án xét xử, kết tội phải đi chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân - Hà Nội. Từ khi anh đi chấp hành án đến nay chị Hà cũng không xuống thăm gặp anh, anh có gọi điện về cho chị thông báo về việc anh đang đi chấp hành án. Nay chị Hà có đơn xin ly hôn quan điểm anh Ngọc là không đồng ý ly hôn, hiện nay anh còn phải chấp hành án 7 tháng nữa thì được ra tù, khi nào anh ra tù vợ chồng sẽ giải quyết ly hôn sau.

Về con chung: Anh Tổng Văn Ngọc trình bày vợ chồng có 02 con chung là cháu Tổng Thị Kim Ngân, sinh ngày 11/12/2014 và cháu Tổng Thị Kim Xuyên, sinh ngày 19/9/2016, hiện các cháu đang ở cùng với chị Hà và ông bà ngoại từ khi các cháu còn nhỏ cho đến nay. Quan điểm anh Ngọc nếu phải ly hôn thì anh đồng ý để cho chị Hà được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến khi các con thành niên. Nếu sau này anh Ngọc chấp hành án xong mà hai con có nguyện vọng sống với bố hay mẹ thì anh sẽ giải quyết sau.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Anh Tổng Văn Ngọc trình bày vợ chồng anh không có tài sản chung, công nợ chung gì, về công sức đóng góp và tư trang riêng không có.

Quan điểm trình bày của ông Bùi Đức Dũng - Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích cho chị Hà trình bày: Ông Dũng nhất trí với trình bày của chị Hà về việc ly hôn, con chung đối với anh Ngọc. Ông Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà, xử cho chị Hà được ly hôn anh Ngọc, giao cho chị Hà được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Tổng Thị Kim Ngân, sinh ngày 11/12/2014 và cháu Tổng Thị Kim Xuyên, sinh ngày 19/9/2016 đến khi các con chung thành niên. Anh Ngọc không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà không yêu cầu. Các vấn đề khác chị Hà không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Quan điểm trình bày của ông Lã Thành Công - Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích cho anh Ngọc trình bày: Ông Công nhất trí với trình bày của anh Ngọc về thời gian vợ chồng kết hôn chung sống với nhau, trong cuộc sống anh Ngọc không tập trung làm ăn kinh tế gia đình, mãi chơi bời nên đã vi phạm pháp luật và hiện nay đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân - Hà Nội. Ông đề nghị HĐXX chấp nhận đề nghị của anh Ngọc, chờ khi anh Ngọc chấp hành xong hình phạt tù thì giải quyết. Trong trường hợp ly hôn thì giao cho chị Hà được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Tổng Thị Kim Ngân, sinh ngày 11/12/2014 và cháu Tổng Thị Kim Xuyên, sinh ngày 19/9/2016 đến khi các con chung thành niên. Anh Ngọc không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu. Các vấn đề khác anh Ngọc không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Thu Hà. Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Bùi Thị Thu Hà được ly hôn anh Tống Văn Ngọc. Về con chung: Giao 02 con chung của anh chị là cháu Tống Thị Kim Ngân, sinh ngày 11/12/2014 và cháu Tống Thị Kim Xuyên, sinh ngày 19/9/2016 cho chị Hà được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên. Anh Ngọc không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Chị Bùi Thị Thu Hà được miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 03/3/2023 chị Bùi Thị Thu Hà nộp đơn khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con chung với anh Tống Văn Ngọc, anh Ngọc có hộ khẩu thường trú tại xóm Gắn, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Tống Văn Ngọc hiện đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân - Hà Nội, địa chỉ xã Mỹ Hưng, huyện Thanh Oai, Tp Hà Nội, chị Hà có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, vì vậy đây là vụ án không tiến hành hòa giải được, anh Ngọc và chị Hà đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hà, anh Ngọc là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thu Hà và anh Tống Văn Ngọc đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã Phú Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đây là

quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn vợ chồng chuyển về xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn để sinh sống, tình cảm vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2018 cuộc sống hôn nhân vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong kinh tế gia đình. Mặt khác nguyên nhân chính xuất phát từ phía anh Ngọc do mãi chơi bời, không chịu tu chí làm ăn, đua đòi theo bạn bè, sống buông thả nên dẫn đến vi phạm pháp luật, năm 2019 anh Ngọc đã phải đi chấp hành án phạt tù, đến năm 2020 anh được ra tù trở về với gia đình nhưng anh không lấy đó làm bài học cho bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục vi phạm pháp luật để đến năm 2022 anh Ngọc lại phải đi chấp hành án phạt tù lần thứ hai, hiện tại anh Ngọc đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân - Hà Nội. Về nội dung này đã được các đương sự thừa nhận tại bản tự khai. Tại biên bản xác minh ở khu dân cư và lời khai của mẹ đẻ chị Hà cũng đều xác định giữa anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Việc anh Ngọc không đồng ý ly hôn chị Hà với lý do anh còn 7 tháng nữa thì chấp hành án xong ra tù vợ chồng giải quyết ly hôn sau là không có căn cứ, không được chấp nhận. Nay chị Hà vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn.

Xét thấy: Tình trạng hôn nhân giữa chị Hà và anh Ngọc đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà với anh Ngọc là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Bùi Thị Thu Hà và anh Tống Văn Ngọc đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Tống Thị Kim Ngân, sinh ngày 11/12/2014 và cháu Tống Thị Kim Xuyên, sinh ngày 19/9/2016. Ly hôn quan điểm chị Hà xin được nuôi 02 con chung đến khi các cháu thành niên, chị không yêu cầu anh Ngọc cấp dưỡng nuôi con chung. Quan điểm của anh Ngọc nếu phải ly hôn thì anh đồng ý để chị Hà được nuôi dưỡng 02 con chung đến khi các cháu thành niên, sau này anh chấp hành án xong thì các con có nguyện vọng ở với bố hay mẹ thì vợ chồng sẽ giải quyết sau. Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Tống Thị Kim Ngân và cháu Tống Thị Kim Xuyên sinh sống với chị Hà từ nhỏ cho đến nay, các cháu được chị Hà và ông bà ngoại chăm sóc, nuôi dưỡng, cho ăn học đầy đủ, tại bản tự khai ngày 10/3/2023 thì cả cháu Ngân và cháu Xuyên đều có nguyện vọng ở với mẹ. Từ khi vợ chồng về chung sống với nhau

anh Ngọc thường xuyên chơi bời, không có trách nhiệm lo toan gì cho gia đình, vợ con, hiện nay anh Ngọc đang chấp hành án tại trại giam Thanh Xuân - Hà Nội thì không thể có điều kiện về mọi mặt để nuôi con chung được. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao 02 con chung của anh chị là cháu Tống Thị Kim Ngân và cháu Tống Thị Kim Xuyên cho chị Hà được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên là phù hợp với thực tế, phù hợp với nguyện vọng của hai con chung và đúng theo quy định pháp luật. Anh Ngọc không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị Bùi Thị Thu Hà và anh Tống Văn Ngọc đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị đều không có đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ bảo vệ quyền và lợi ích cho nguyên đơn đều phù hợp nên cần chấp nhận.

Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ bảo vệ quyền và lợi ích cho bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của anh Ngọc để anh Ngọc chấp hành án xong mới giải quyết mối quan hệ hôn nhân giữa anh Ngọc và chị Hà. Tuy nhiên, như đã phân tích về mối quan hệ hôn nhân giữa chị Hà và anh Ngọc nên đề nghị của Trợ giúp viên bảo vệ quyền và lợi ích cho bị đơn không được chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Bùi Thị Thu Hà là hộ nghèo, dân tộc thiểu số sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn được miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Thu Hà đối với anh Tống Văn Ngọc. Xử cho chị Bùi Thị Thu Hà được ly hôn anh Tống Văn Ngọc.

2. Về con chung: Giao 02 con chung của anh chị là cháu Tống Thị Kim Ngân, sinh ngày 11/12/2014 và cháu Tống Thị Kim Xuyên, sinh ngày 19/9/2016 cho chị Bùi Thị Thu Hà tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung thành niên. Anh Ngọc không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Tống Văn Ngọc không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Thu Hà là hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi nguyên đơn thường trú và Trụ sở Trại giam Thanh Xuân - Hà Nội nơi bị đơn đang chấp hành án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn;
- UBND xã Phú Lương, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;
- Trại giam Thanh Xuân - Hà Nội;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Vũ Quang Khải